TÒA ÁN NHÂN DÂN
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
CÔNG AN NHÂN DÂN
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số: 943/QCLN/TA-VKS-CA-CTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 25 tháng 7 năm 2019

QUY CHẾ
Phối hợp liên ngành trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Công an nhân dân năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quy chế số 14/2013/QCLN/BTP-BCA-TANDTC-VKSNDTC ngày 09/10/2013 về phối hợp liên ngành trong công tác thi hành án dân sự của Bộ Tư pháp - Bộ Công an - Tòa án nhân dân Tối cao - Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01/8/2016 quy định một số vấn đề về thủ tục thi hành án dân sự và phối hợp liên ngành trong thi hành án dân sự của Bộ Tư pháp - Tòa án nhân dân Tối cao - Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BTP-BCA ngày 30/3/2012 quy định cụ thể việc phối hợp bảo vệ cưỡng chế trong thi hành án dân sự của Bộ Tư pháp - Bộ Công an;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức phối hợp và đặc điểm tình hình thực tế trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố Cần Thơ, nhằm tăng cường hơn nữa trách nhiệm phối hợp giữa các đơn vị, thực hiện có hiệu quả công tác thi hành án dân sự và những việc liên quan trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Cục Thi hành án dân sự thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố và Công an thành phố thống nhất xây dựng, ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về mục đích, nguyên tắc, phương thức, nội dung phối hợp liên ngành giữa các đơn vị: Cục Thi hành án dân sự thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố và Công an thành phố trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Việc phối hợp liên ngành trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn các quận, huyện được thống nhất áp dụng theo những quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Nhằm tăng cường trách nhiệm, hiệu quả, năng lực tổ chức thực hiện và sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan, nâng cao chất lượng thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định của pháp luật.

2. Tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, đảm bảo việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án được đúng và nghiêm túc.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ những quy định của pháp luật có liên quan đến công tác thi hành án dân sự.

2. Chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời.

3. Công tác phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của các cơ quan phối hợp.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến hoặc cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Tổ chức họp liên ngành.

3. Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết.

4. Thành lập các đoàn công tác liên ngành.

5. Các hình thức khác.

CHƯƠNG II
NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong việc giao nhận bản án, quyết định

1. Đối với các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật và được thi hành theo quy định tại Điều 26, Điều 27, Điều 28 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì cơ quan Tòa án khi chuyển giao cho cơ quan Thi hành án dân sự, Tòa án đóng dấu "Để thi hành" vào bản án, quyết định đó; trường hợp bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật một phần, Tòa án nhân dân có trách nhiệm trích lục phần có hiệu lực pháp luật khi chuyển giao cho cơ quan Thi hành án dân sự.

2. Bản án, quyết định của Tòa án nhân dân được giao nhận trực tiếp tại cơ quan Thi hành án dân sự. Việc giao nhận phải được vào sổ giao nhận theo quy định tại Điều 29 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Trường hợp các bản án, quyết định về vụ án hình sự có phần tiền, tài sản phải thi hành án thì trong thời gian 10 ngày, kể từ khi có quyết định thi hành án hình sự đối với bị cáo thì Tòa án nhân dân phải thông báo bằng văn bản đến cơ quan Thi hành án dân sự biết để việc tổ chức thi hành án dân sự được nhanh chóng, thuận lợi.

Điều 6. Phối hợp trong chuyển giao tang vật, vật chứng vụ án

1. Các vật chứng có tuyên trong bản án, quyết định của Tòa án, cơ quan cảnh sát điều tra chuyển cho cơ quan Thi hành án dân sự khi có quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát và được giao nhận tại cơ quan Thi hành án dân sự, khi chuyển giao vật chứng phải kèm theo các tài liệu có liên quan. Việc giao nhận vật chứng phải được lập biên bản ghi rõ chủng loại, số lượng, hiện trạng, các thông số kỹ thuật cơ bản (nếu có)... có đối chiếu với biên bản thu giữ ban đầu của cơ quan Công an hoặc Tòa án.

Cơ quan Thi hành án dân sự chỉ tiếp nhận tang vật đúng và đủ đặc điểm ghi trong biên bản thu giữ ban đầu và phải có chữ ký của bên giao, bên nhận.

2. Đối với những tang vật cồng kềnh (như: xe ôtô, tàu, thuyền...) nếu bản án đã có hiệu lực thì có thể giao nhận trực tiếp giữa cơ quan Điều tra - cơ quan Thi hành án dân sự - cá nhân hoặc tổ chức được nhận tang vật theo nội dung bản án, quyết định.

3. Trong quá trình giao nhận tang vật, vật chứng vụ án, cơ quan Điều tra phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân làm rõ những vướng mắc giữa bản án, quyết định và tang vật hoặc không đúng với hiện trạng thu giữ ban đầu (nếu có).

Điều 7. Phối hợp giải thích, sửa chữa, bổ sung bản án, quyết định; trả lời kiến nghị; thụ lý và giải quyết yêu cầu của cơ quan Thi hành án dân sự; xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước

1. Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án nhân dân tuyên chưa rõ, lỗi chính tả hoặc có sai sót về số liệu, gây khó khăn cho việc thi hành án, khi nhận được công văn yêu cầu của cơ quan thi hành án dân sự thì Tòa án nhân dân giải thích hoặc đính chính những sai sót trong bản án, quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.

2. Trong quá trình thi hành bản án, quyết định của Tòa án nhân dân, khi phát hiện có căn cứ để kiến nghị người có thẩm quyền xem xét lại theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm đối với bản án, quyết định của Tòa án nhân dân thì cơ quan Thi hành án dân sự có trách nhiệm kiến nghị với người có thẩm quyền xem xét lại bản án, quyết định đó và thông báo ngay cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp biết.

3. Cơ quan Thi hành án dân sự lập hồ sơ đề nghị Tòa án có thẩm quyền xem xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án. Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày thụ lý hồ sơ, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ việc phải mở phiên họp xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án.

Điều 8. Phối hợp trong công tác cưỡng chế thi hành án dân sự

1. Trước thời điểm ban hành kế hoạch cưỡng chế thi hành án dân sự ít nhất 10 ngày, cơ quan Thi hành án dân sự chủ trì tổ chức cuộc họp để cung cấp thông tin, trao đổi ý kiến với Công an cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan về các nội dung, yêu cầu cụ thể của vụ việc và kế hoạch cưỡng chế có huy động lực lượng tham gia bảo vệ.

2. Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp thuộc Công an thành phố khi nhận được yêu cầu và kế hoạch cưỡng chế từ cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành khảo sát, xây dựng kế hoạch bảo vệ cưỡng chế trình Giám đốc Công an thành phố phê duyệt.

Trong quá trình cưỡng chế, khi gặp sự chống đối của các đối tượng, lực lượng Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp phối hợp với các lực lượng tham gia có biện pháp xử lý kịp thời để ổn định tình hình an ninh trật tự.

3. Khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác kiểm sát thi hành án dân sự, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố có trách nhiệm đôn đốc, kiểm sát các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các quyết định về cưỡng chế, về áp dụng các biện pháp bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Phối hợp trong việc tiêu hủy vật chứng, tài sản

Việc tiêu hủy vật chứng, tài sản được thực hiện hàng tháng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác hoặc loại vật chứng, tài sản cần được tiêu hủy ngay.

Hội đồng tiêu hủy vật chứng, tài sản gồm Chấp hành viên là Chủ tịch Hội đồng, đại diện cơ quan Tài chính cùng cấp là thành viên, đại diện các cơ quan chuyên môn tham gia thành viên Hội đồng khi có yêu cầu.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, kiểm sát việc tuân thủ theo pháp luật trong việc thực hiện tiêu hủy vật chứng, tài sản.

Điều 10. Phối hợp trong công tác thu tiền, tài sản; đặc xá, xuất nhập cảnh

1. Trường hợp phạm nhân là người phải thi hành án hoặc là người được thi hành án đang chấp hành án phạt tù, giám thị Trại giam, Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự, Công an cấp huyện nơi phạm nhân đang chấp hành án có trách nhiệm thông báo cho cơ quan Thi hành án dân sự (nơi Tòa án nhân dân xét xử sơ thẩm) biết nơi phạm nhân chấp hành án, để thi hành phần nghĩa vụ dân sự chưa thực hiện trong bản án hình sự.

2. Cơ quan Thi hành án dân sự gửi quyết định thi hành án, các tài liệu khác có liên quan hoặc chi trả tiền, giấy tờ, tài sản cho người phải thi hành án, được thi hành án là phạm nhân thì cơ quan Thi hành án dân sự chuyển giao cho giám thị Trại giam hoặc Trại tạm giam để chuyển trả cho phạm nhân hoặc thân nhân của họ.

3. Việc thu tiền của phạm nhân là người phải thi hành án hoặc thân nhân của họ tự nguyện nộp tại Trại tạm giam, Nhà tạm giữ thì Giám thị Trại tạm giam, Trưởng Nhà tạm giữ ra biên lai thu và chuyển số tiền đã thu được vào tài khoản tạm gửi của cơ quan Thi hành án dân sự hoặc thông báo cho cơ quan thi hành án dân sự (nơi Tòa án nhân dân xét xử sơ thẩm) đó đến nhận.

4. Trường hợp đương sự được đặc xá nhưng chưa thi hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự hoặc liên quan đến việc xuất, nhập cảnh thì cơ quan Thi hành án dân sự sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật. Khi có khó khăn, vướng mắc, cơ quan Thi hành án dân sự chủ trì, phối hợp các ngành liên quan xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Phối hợp giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong thi hành án dân sự; giải quyết tranh chấp, yêu cầu hủy giấy tờ, giao dịch liên quan đến tài sản thi hành án

1. Để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành án dân sự, theo định kỳ hàng quý (trừ những trường hợp đột xuất) lãnh đạo cơ quan Thi hành án dân sự, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân sẽ tổ chức họp để trao đổi, xem xét giải quyết từng vụ việc cụ thể; khi cần thiết mời thêm một số ngành hữu quan tham dự.

2. Cơ quan Thi hành án dân sự là đơn vị chủ trì tổ chức, chuẩn bị các nội dung cuộc họp. Việc phát hành thư mời họp phải gửi cho các đơn vị trước ít nhất 03 ngày làm việc, kèm theo các tài liệu có liên quan. Kết thúc cuộc họp, lãnh đạo các cơ quan sẽ có ý kiến thống nhất hướng giải quyết trong biên bản cuộc họp, đối với các vụ việc vượt thẩm quyền giải quyết hoặc liên ngành chưa thống nhất ý kiến thì tùy từng trường hợp cụ thể, lãnh đạo các cơ quan hoặc Cục Thi hành án dân sự thành phố sẽ kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định.

3. Định kỳ hàng tháng, cơ quan Thi hành án dân sự thực hiện việc rà soát, đánh giá, xác định các bản án tuyên không rõ, khó thi hành để phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố thống nhất hướng giải quyết. Trường hợp không thống nhất được hướng giải quyết việc thi hành bản án, quyết định tuyên không rõ, khó thi hành thì Cục Thi hành án dân sự thành phố báo cáo về Tổng Cục Thi hành án dân sự để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

4. Tòa án nhân dân thành phố thụ lý và giải quyết các tranh chấp, yêu cầu hủy giấy tờ, giao dịch liên quan đến tài sản thi hành án. Trong trường hợp Chấp hành viên yêu cầu Tòa án giải quyết các vụ việc quy định tại Khoản 1 Điều 74 và Khoản 1 và Khoản 2 Điều 75 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 để thi hành án thì không phải chịu án phí, lệ phí Tòa án.

Điều 12. Phối hợp trong kiểm sát, kiểm tra công tác thi hành án dân sự

1. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thực hiện việc kiểm sát công tác thi hành án dân sự thường kỳ theo quy định của pháp luật.

2. Cục Thi hành án dân sự thành phố chủ trì phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra liên ngành về thi hành án dân sự đối với chi cục thi hành án dân sự các quận, huyện trực thuộc. Kế hoạch kiểm tra phải xác định rõ nội dung, thời gian, địa điểm, tiến độ thực hiện, phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng thành viên.

CHƯƠNG III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Triển khai thực hiện Quy chế

1. Cơ quan Thi hành án dân sự chủ trì triển khai thực hiện Quy chế này. Lãnh đạo cơ quan Thi hành án dân sự, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Công an thành phố, có trách nhiệm triển khai Quy chế này đến cán bộ, công chức, người lao động đơn vị mình để cùng có trách nhiệm thực hiện.

2. Định kỳ 06 tháng một lần, cơ quan Thi hành án dân sự chủ trì tổ chức họp đánh giá kết quả, hiệu quả của việc triển khai thực hiện Quy chế này. Căn cứ kết quả cuộc họp, cơ quan Thi hành án dân sự có trách nhiệm báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự thành phố về việc phối hợp trong thi hành án dân sự.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề mới, Cục Thi hành án dân sự thành phố có trách nhiệm tổng hợp để thông qua các cơ quan phối hợp thống nhất, sửa đổi, bổ sung kịp thời.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này được Cục Thi hành án dân sự thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Công an thành phố Cần Thơ thống nhất thông qua. Những nội dung phát sinh không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này mà có liên quan đến các cơ quan thì tùy từng trường hợp cụ thể các cơ quan có liên quan sẽ bàn bạc đi đến thống nhất để thực hiện. Quy chế này có hiệu lực kể từ ký và thay thế các Quy chế đã được ký kết trước đây./.

CHÁNH ÁN **TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỤC TRƯỞNG** **CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ THÀNH PHỐ CẦN THƠ**
Nguyễn Thanh Thiên	Nguyễn Viết Xuân
VIỆN TRƯỞNG **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**GIÁM ĐỐC CÔNG AN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**
Huỳnh Văn Ri	Thiếu tướng Nguyễn Văn Thuận

Nơi nhận:
- Tổng Cục THADS;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- Ban Nội chính Thành ủy Cần Thơ;
- Ban Chỉ đạo THADS TP.Cần Thơ;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân TP.Cần Thơ;
- Công an TP. Cần Thơ;
- Cục THADS TP.Cần Thơ;
- Ban Chỉ đạo THADS các quận, huyện;
- VKSND các quận, huyện;
- TAND các quận, huyện;
- Công an các quận, huyện;
- Chi cục THADS cácquận, huyện;
- Lưu VP Cục THADS.